

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### \* Đánh giá theo phương pháp đạt, không đạt<sup>1</sup>:

Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

HSDXKT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. HSDXKT của nhà thầu được đánh giá là đạt thì sẽ được tiếp tục xem xét, đánh giá HSDXTC.

Các tiêu chuẩn đánh giá cụ thể như sau:

- Yêu cầu các loại vật liệu đưa vào sử dụng cho công trình phải đảm bảo theo các yêu cầu của tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.
- Yêu cầu về thi công, lắp đặt: Theo các tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu hiện hành.

#### 1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Nguồn gốc, chất lượng vật tư, vật liệu chính: Đất đắp, cát, đá, cấp phối đá dăm.	Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp.	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp.	<b>Không đạt</b>
1.2. Các loại vật liệu khác: Xi măng, sắt thép, bê tông thương phẩm ... (có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp đáp ứng yêu cầu).	Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp vật liệu.	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc.	<b>Không đạt</b>
1.3. Thí nghiệm vật liệu cho công trình	Có phòng thí nghiệm chuyên ngành đủ năng lực thuộc sở hữu nhà thầu và các thiết bị thí nghiệm đạt tiêu chuẩn quy định hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm đủ pháp nhân đang hoạt động, kèm theo giấy phép hoạt động đơn vị thí nghiệm còn hiệu lực.	<b>Đạt</b>
	Không có phòng thí nghiệm không có hợp đồng nguyên tắc.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2, 1.3 được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>

#### 2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn,	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. (kèm theo bản vẽ bố trí mặt bằng lán trại công trường)	<b>Đạt</b>
	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện	<b>Chấp nhận</b>

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.1 Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng nhưng thiếu giải pháp kỹ thuật về lán trại.	<b>Được</b>
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>
2.2. Giải pháp kỹ thuật công tác thi công từng hạng mục của công trình:	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Đạt</b>
Công tác thi công các hạng mục: Nền đường; mặt đường; bó vỉa; hệ thống thoát nước ngang và thoát nước dọc; Kè gia cố mái dọc bờ sông.	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>
2.3. Biện pháp thi công xây mới hạng mục công tác chính (Nền đường; mặt đường; bó vỉa; hệ thống thoát nước ngang và thoát nước dọc; Kè gia cố mái dọc bờ sông)	- Có biện pháp tổ chức thi công phù hợp, khả thi và đầy đủ cho các hạng mục của công trình, cụ thể đối với các hạng mục như đã nêu. + Thuyết minh và bản vẽ về phương án thi công, tổ chức phân đoạn, các mũi thi công cho hạng mục công việc, ... + Biện pháp thi công chi tiết cho từng hạng mục công việc chính bao gồm cả việc bố trí nhân lực, máy móc thiết bị cho từng phân đoạn, mũi thi công...	<b>Đạt</b>
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt nêu trên. - Có thể hiện kế hoạch và mũi thi công nhưng không phù hợp và khả thi (điều kiện thời tiết, khí hậu; tính đồng bộ hợp lý, phù hợp với thiết bị và nhân lực, làm chậm tiến độ, không đảm bảo chất lượng, ...) và không phù hợp với đề xuất về tiến độ cụ thể cho từng mũi thi công. - Biện pháp tổ chức thi công thiếu cho các hạng mục chính (Công tác thi công các hạng mục: đã nêu hoặc có đủ nhưng đối với các hạng mục chính là không khả thi, không phù hợp hoặc không chứng tỏ kinh nghiệm thi công để đảm bảo chất lượng, tiến độ (như: quy trình thi công và quản lý chất lượng sai so với quy định kỹ thuật của dự án và thiết kế được duyệt, thiết bị không phù hợp,...).	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết 2.2, 2.3 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 2.1 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>

### 3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
------------------	----------------

3.1. Có hệ thống biển báo, cọc chỉ dẫn đảm bảo an toàn trong khu vực thi công	Có hệ thống biển báo, chỉ dẫn đảm bảo an toàn trong khu vực thi công.	<b>Đạt</b>
	Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu.	<b>Không đạt</b>
3.2. Biện pháp tổ chức thi công: - Sơ đồ hệ thống tổ chức điều hành tổng thể của gói thầu; - Sơ đồ tổ chức chung tại công trường, tổ đội thi công;	Có sơ đồ hệ thống tổ chức điều hành tổng thể của gói thầu; Có sơ đồ tổ chức chung tại công trường; có sơ đồ bố trí các tổ, đội thi công; lực lượng lao động bố trí đủ số lượng, hợp lý.	<b>Đạt</b>
	Có sơ đồ hệ thống tổ chức điều hành tổng thể của gói thầu; Có sơ đồ tổ chức chung tại công trường; có sơ đồ bố trí các tổ, đội thi công; bố trí lực lượng lao động đủ nhưng chưa hợp lý	<b>Chấp nhận được</b>
	Không có sơ đồ hệ thống tổ chức điều hành tổng thể của gói thầu; không có sơ đồ tổ chức chung tại công trường; không có sơ đồ bố trí các tổ, đội thi công; không bố trí hoặc bố trí lực lượng lao động không đủ	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 4. Tiến độ thi công:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng không vượt quá thời gian, thời hạn thực hiện hợp đồng ghi trong E-HSMT (đã bao gồm thời gian thi công và nghiệm thu công trình) có tính đến điều kiện thời tiết (kể từ ngày Hợp đồng thi công xây dựng có hiệu lực).	<b>Đạt</b>
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá thời gian trong E-HSMT.	<b>Không đạt</b>
4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	<b>Đạt</b>
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	<b>Không đạt</b>
4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục công trình	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ	<b>Không đạt</b>

	chức thi công.	
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
<b>6.1. An toàn lao động</b>		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp ATLD hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>6.2. Phòng cháy, chữa cháy</b>		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>6.3. Vệ sinh môi trường</b>		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
<b>7.1. Bảo hành</b>		
Thời gian bảo hành.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	<b>Đạt</b>
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	<b>Không đạt</b>
<b>7.2. Uy tín của nhà thầu</b>		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 03 năm (2023,2024, 2025) trở lại đây.	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	<b>Đạt</b>
	Có một hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu nhưng lại có một hợp đồng tương tự khác được giải thưởng về chất lượng	<b>Chấp nhận được</b>

	công trình xây dựng.	
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu và không có hợp đồng tương tự nào được giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 7.1 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 7.2 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo